

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÝ NHÂN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST

Ngày: 24 - 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Quốc Huy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Quốc Định;

2. Bà Trần Thị Ngọc.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Công Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 tại tỉnh Hà Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Nguyễn Thị T2 và 05 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2020 cho đến nay; có mặt.

**- Người làm chứng:** Anh Phan Văn T3; vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 15 phút ngày 16/4/2020, tại nhà ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1952 tại thôn Q, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam, Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã Đ phát hiện Nguyễn Văn T đang chuẩn bị sử dụng chất ma túy nên đã yêu cầu T dừng hành vi sử dụng chất ma túy. Tại chỗ, Công an huyện Lý

Nhân đã thu giữ trên tay trái của T chất bột màu trắng, dạng cục được gói bằng mảnh giấy màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và thu giữ trên tay phải của T số tiền 4.190.000 đồng.

Công an huyện Lý Nhân tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Văn T tại thôn Q, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam phát hiện, thu giữ: Tại mặt chần trên nền đất trong phòng ngủ của T 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục, màu trắng; 01 lưỡi dao lam nhãn hiệu Croma; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ ngoài màu đen; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, đã bị cháy đen một phần; 01 cân tiểu ly màu trắng bạc (đều được niêm phong trong phong bì ký hiệu lần lượt từ KX01 đến KX05). Ngoài ra, còn thu giữ của Nguyễn Văn T 01 xe máy nhãn hiệu wave anpha, màu đen bạc, không có biển kiểm soát và 01 xe máy nhãn hiệu SH150i, màu đen xám, biển kiểm soát 38K1-222.26.

Tại bản kết luận giám định số: 59/PC09-MT ngày 20/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận:

*“- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,225g (Không phải hai trăm hai mươi lăm gam), loại: Heroine.*

*- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,337g (Không phải ba trăm ba mươi bảy gam), loại: Heroine.*

*- 01 lưỡi dao lam, màu trắng nhãn hiệu CROMA trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định có bám dính ma túy, loại: Heroine.*

*- 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém một phần trong phong bì ký hiệu KX04 gửi giám định có bám dính ma túy, loại: Heroine.*

*- 01 cân điện tử màu trắng bạc, có nắp nhựa màu trắng trong phong bì ký hiệu KX05 gửi giám định có bám dính ma túy, loại: Heroine”.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T là 0,562 (không phải năm trăm sáu mươi hai) gam, loại: Heroine.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSLN ngày 09/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn

Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng và án phí hình sự.

+ Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các hồ sơ tài liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến vụ án ghi nhận tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, các vật chứng đã thu giữ tại hiện trường, bản kết luận giám định về ma túy, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

*Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:* Hồi 07 giờ 15 phút ngày 16/4/2020, tại nhà của ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1952, thôn Q, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn T đã có hành vi cất giữ, cất giấu trái phép 0,562 (*không phải năm trăm sáu mươi hai*) gam chất ma túy, loại: Heroine để sử dụng thì bị Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã Đ bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.*

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhận thức rõ về pháp luật nhưng có lối sống tự do, buông thả nên đã sa vào nghiện ngập ma túy. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng, đặc biệt là tội

phạm về ma túy đang diễn ra rất phức tạp trong tình hình hiện nay. Để có tác dụng phòng, chống và đẩy lùi loại tội phạm này, Tòa án đã phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, xây dựng đây là vụ án điểm và đưa ra xét xử lưu động để nhằm tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với người dân và toàn xã hội.

Khi áp dụng hình phạt chính đối với Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- *Về nhân thân*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.
- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.
- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân, thể hiện sự ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi, không có nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 05 phong bì niêm phong có số 59/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Nam ghi mẫu vật hoàn trả QT01, KX01 đến KX05 là ma túy và công cụ phạm tội, do đó tịch thu tiêu hủy.

- 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong ký hiệu QT02; KX03 là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ ngoài màu đen, không có vỏ nắp sau, bên trong có 01 cục pin và một sim vinaphone và số tiền 4.190.000 đồng là tài sản hợp pháp của T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 15/4/2020 bị cáo mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông tên H (không biết tuổi, địa chỉ) tại khu vực đường tàu ở thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh, làm rõ.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe wave, màu sơn đen bạc, không có biển kiểm soát. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản liên quan đến

vụ án trộm cắp tài sản xảy ra tại địa bàn thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân đã bàn giao cho cơ quan Công an thành phố Hưng Yên để điều tra theo thẩm quyền.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SH150i, màu đen xám, biển kiểm soát 38K1-222.26. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản xảy ra tại địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân đã tách chiếc xe mô tô trên tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 05 phong bì niêm phong số 59/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam ghi mẫu vật hoàn trả QT01, KX01, KX02, KX04, KX05 và 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong ký hiệu QT02, KX03.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ ngoài màu đen, không có vỏ nắp sau, bên trong có 01 cục pin và một sim vinaphone và số tiền 4.190.000 (Bốn triệu một trăm chín mươi nghìn) đồng, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án dân sự.

*(Tình trạng số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng và ủy nhiệm chỉ lập ngày 11/6/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân với Chi cục thi hành án dân sự huyện L).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam.
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện L;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Đỗ Quốc Huy**